

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->3	30/9/24	Btin 241-280	Btin 241-280	Btin 225-256	ÔN THI	X-TH 61-65	ÔN THI
	Sáng			ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	TTTN(32)(K.Sơn)		ĐAK.KTr.9(5)(K.Sơn)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	01/10/24				ÔN THI	ÔN THI	ÔN THI
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	02/10/24				P.204 16-19	X-TH 66-70	ÔN THI
	Sáng						AT&MTXD(4)(M.Sang)	ĐAK.KTr.9(5)(K.Sơn)	
		4->5							
		6->7					P.204 16-19		
	Chiều						ĐAX.KTTC2(4)(M.Sang)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NAM		1->3	03/10/24				P.204 20-23	P.202 thi hết hp	P.202 thi hết hp
	Sáng						AT&MTXD(4)(M.Sang)	PLXD(N.Khang)	PLXD(N.Khang)
		4->5							
		6->7					P.204 20-23		
	Chiều						ĐAX.KTTC2(4)(M.Sang)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	04/10/24				P.204 24-27	X-TH 71-75	
	Sáng						AT&MTXD(4)(M.Sang)	ĐAK.KTr.9(5)(K.Sơn)	
		4->5							
		6->7					P.204 24-27		
	Chiều						ĐAX.KTTC2(4)(M.Sang)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	05/10/24				P.204 28-hết		
	Sáng						AT&MTXD(3)(M.Sang)		
		4->5							
		6->7					P.204 28-hết		
	Chiều						ĐAX.KTTC2(3)(M.Sang)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	06/10/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

Ghi chú Sĩ số 39 7 7 25 11 9

Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D23X1DN	D23K1DN	D23QX1DN
HAI		1->3	30/9/24	P.201 37-39	ỒN THI	ỒN THI	P.202 40-42	H.Trường 17-20	
	Sáng					CHKC1(3)(C.Bàn)	THMLN(4)(Q.Vinh)		
		4->5							
		6->7							
	Chiều						16-18	16-18	
		8->9					GDTC3(3)(M.Đồng)	GDTC3(3)(M.Đồng)	
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	01/10/24	P.202 43-45	ỒN THI	ỒN THI	X-TH 37-40	thể hiện ĐA	P.301 15-18
	Sáng						CTKT(4)(K.Sơn)	ĐAK.KTr1(M.Tân-T.Vinh)	TANHB1.1(4)(Th.Nhung)
		4->5							
		6->7				P.VTinh1 37-40			
	Chiều					THUD1(4)(N.Hào)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	02/10/24	P.202 46-48	ỒN THI	P.202 thi hết hp		thể hiện ĐA	
	Sáng					AT&MTLB(Đ.Khoa)		ĐAK.KTr1(M.Tân-T.Vinh)	
		4->5							
		6->7					X-TH 41-44		P.202 38-40
	Chiều						CTKT(4)(K.Sơn)		KCCTR(3)(Q.Hòa)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	03/10/24	P.203 43-hết	X-TH 1-5	ỒN THI	P.204 43-45	thể hiện ĐA	
	Sáng						CHKC1(3)(C.Bàn)	ĐAK.KTr1(M.Tân-T.Vinh)	
		4->5							
		6->7			X-TH 1-5				P.202 41-43
	Chiều				TKNKTr(5)(T.Vinh)				KCCTR(3)(Q.Hòa)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	04/10/24	P.202 40-42		ỒN THI	22-24	H.Trường 21-24	
	Sáng						GDTC3(3)(M.Đồng)	THMLN(4)(Q.Vinh)	
		4->5							
		6->7			X-TH 6-10				P.301 19-21
	Chiều				TKNKTr(5)(T.Vinh)				TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	05/10/24					thể hiện ĐA	
	Sáng							ĐAK.KTr1(M.Tân-T.Vinh)	
		4->5							
		6->7			X-TH 11-15				
	Chiều				TKNKTr(5)(T.Vinh)				
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	06/10/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

GHI CHÚ:
 Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ:
 http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025
 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
 (email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X2DN	D23CD2DN	D23K2DN	D24QHC1DN	D24LQC1DN	D24TDK1DN
HAI		1->3	30/9/24				H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 1-4 ĐA.NM(4)(N.Hào)	P.201 1-4 ĐA.NM(4)(N.Hào)	ONLINE 31-34 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
BA		1->3	01/10/24					P.VTinh1 9-12 CNTTCB(4)(T.Hậu)	
	Sáng	4->5							
		6->7					P.301 13-15 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 13-15 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 13-15 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 1-4 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	P.202 21-23 TCD1(3)(V.Quân)	ONLINE 35-38 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
TƯ		1->3	02/10/24				P.VTinh1 1-4 CNTTCB(4)(T.Hậu)		
	Sáng	4->5						GDTC1(3)(M.Đồng)	GDTC1(3)(M.Đồng)
		6->7							
	Chiều	8->9							P.201 4-7 MKETSO(4)(H.Linh)
		10->12		P.201 1-4 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 24-26 TCD1(3)(V.Quân)	ONLINE 39-42 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
NĂM		1->3	03/10/24					4-6 GDTC1(3)(M.Đồng)	
	Sáng	4->5							
		6->7					P.301 16-18 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 16-18 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 16-18 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 5-8 ĐA.NM(4)(N.Hào)	P.201 5-8 ĐA.NM(4)(N.Hào)	X-TH 43-46 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
SÁU		1->3	04/10/24				H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 5-8 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 27-hết TCD1(4)(V.Quân)	X-TH 47-50 ĐAKTr2-3(4)(T.Vinh)			
	Tối								
BẢY		1->3	05/10/24	P.202 5-8 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	P.VTinh1 17-21 TinUDD(5)(S.Vinh)	X-TH 51-55 ĐAKTr2-3(5)(T.Vinh)			
	Sáng	4->5							
		6->7		P.201 9-12 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 41-hết TKCBTCT1(4)(Ng.Thành)	X-TH 19-22 BCKG(4)(H.Sang)			
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 thi hết hp KCNBTCT(Q.Hoà)	P.202 23-26 TKĐĐT(4)(S.Vinh)	P.204 25-28 VLCTKTR(4)(H.Sang)			
	Tối								
CN		1->3	06/10/24	P.201 9-12 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	P.VTinh1 22-26 TinUDD(5)(S.Vinh)	X-TH 56-60 ĐAKTr2-3(5)(T.Vinh)			
	Sáng	4->5							
		6->7		P.201 13-16 KCNT(4)(C.Duy)	P.202 27-hết TKĐĐT(4)(S.Vinh)	X-TH 23-26 BCKG(4)(H.Sang)			
	Chiều	8->9							
		10->12		P.201 thi hết hp KCT(C.Duy)	P.VTinh1 27-hết TinUDD(4)(S.Vinh)	P.204 29-hết VLCTKTR(2)(H.Sang)			
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D24XDK1DN	D24KTR1DN	D24CTC1DN	D24COK1DN	D24COK2DN	
HAI		1->3	30/9/24	H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)		H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 17-20 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	4->5							
		6->7			P.301 15-17 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 15-17 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)		P.201 1-4 VKT(4)(Th.Quý)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	01/10/24	P.301 15-18 TANHB1.1(4)(Th.Nhung)	P.VTinh1 9-12 CNTTCB(4)(T.Hậu)		P.201 1-4 VKT(4)(Th.Quý)		
	Sáng	4->5							
		6->7						P.201 5-8 VKT(4)(Th.Quý)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	02/10/24	P.VTinh1 1-4 CNTTCB(4)(T.Hậu)	P.301 18-21 TANHB1.1(4)(Th.Nhung)	P.301 18-21 TANHB1.1(4)(Th.Nhung)	P.201 5-8 VKT(4)(Th.Quý)		
	Sáng	4->5							
		6->7				P.201 4-7 MKETSO(4)(H.Linh)	H.Trường 4-6 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	H.Trường 4-6 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NAM		1->3	03/10/24		P.304 6-10 ĐAK.CS1(5)(K.Sơn)	4-6 GDTC1(3)(M.Đồng)		P.201 9-12 VKT(4)(Th.Quý)	
	Sáng	4->5							
		6->7		P.203 7-9 CHCS(3)(C.Duy)	P.MThuat 19-22 MTHUAT1(4)(H.Sang)		P.201 9-12 VKT(4)(Th.Quý)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	04/10/24	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	P.MThuat 23-27 MTHUAT1(5)(H.Sang)	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	H.Trường 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)	
	Sáng	4->5							
		6->7		P.301 19-21 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)				P.201 13-15 VKT(3)(Th.Quý)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	05/10/24				P.201 13-15 VKT(3)(Th.Quý)		
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	06/10/24						
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
				33	19	33	46	46	

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)